

THÔNG BÁO
GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 Quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí KB, CB trong một số trường hợp;

Bệnh viện Tâm thần thông báo giá dịch vụ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế từ ngày 17/11/2023 như sau:

STT	DANH MỤC	VND
I	KHÁM BỆNH	
1	Giá dịch vụ Khám bệnh (Bệnh viện hạng III)	33.200
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca)	200.000
II	GIÁ DỊCH VỤ NGÀY GIƯỜNG BỆNH	
1	Ngày giường bệnh hồi sức cấp cứu (chưa bao gồm chi phí máy thở)	312.200
2	Ngày giường bệnh nội khoa (Tâm thần)	198.000
3	Ngày giường bệnh ban ngày (0,3 ngày nội trú)	59.400
III	GIÁ DỊCH VỤ KỸ THUẬT VÀ XÉT NGHIỆM	
	A. Chẩn đoán bằng hình ảnh	
1	Siêu âm	49.300
	B. Thủ thuật	
1	Hút đờm	12.200
2	Thông đái	94.300
3	Thụt tháo phân hoặc Đặt sonde hậu môn	85.900
4	Tiêm bắp hoặc dưới da hoặc tĩnh mạch (bệnh nhân ngoại trú)	12.800
5	Truyền tĩnh mạch (bệnh nhân ngoại trú)	22.800
6	Cắt chỉ (bệnh nhân ngoại trú)	35.600
7	Đặt sonde dạ dày	94.300
8	Thay băng vết thương hoặc mổ chiều dài dưới ≤ 15 cm (BN ngoại trú)	60.000
9	Thay băng vết thương chiều dài trên 15cm đến 30cm (BN ngoại trú)	85.000
10	Thay băng vết mổ chiều dài trên 15cm đến 30cm (BN ngoại trú)	85.000
11	Thay băng vết thương hoặc mổ chiều dài từ trên 30cm đến 50cm	115.000
12	Thay băng vết thương hoặc mổ chiều dài từ trên 15cm đến 30cm nhiễm trùng	139.000
13	Thay băng vết thương hoặc mổ chiều dài từ trên 30cm đến 50cm nhiễm trùng	184.000

STT	DANH MỤC	VND
14	Thay băng vết thương hoặc mổ chiều dài > 50 cm nhiễm trùng	253.000
	C. Y học dân tộc - phục hồi chức năng	
1	Điện xung	42.700
2	Kéo nắn, kéo dẫn cột sống, các khớp	48.700
3	Laser nội mạch	55.300
4	Siêu âm điều trị	46.700
5	Tập vận động đoạn chi	45.700
6	Tập vận động toàn thân (Tập vận động có trợ giúp)	51.400
7	Tập với xe đạp tập	12.500
	D. Xét nghiệm	
1	Máu lắng (bằng phương pháp thủ công)	23.700
2	Thời gian máu chảy/(phương pháp Duke)	13.000
3	Thời gian máu đông	13.000
4	Tim ký sinh trùng sốt rét trong máu bằng phương pháp thủ công	37.900
5	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi bằng máy đếm tự động	41.500
6	Calci	13.000
7	Định lượng Bilirubin TP hoặc trực tiếp; các enzym: phosphataze kiềm hoặc GOT hoặc GPT... <i>(không thanh toán đối với các xét nghiệm Bilirubin gián tiếp; Tỷ lệ A/G là những xét nghiệm có thể ngoại suy được)</i>	21.800
8	Định lượng các chất Albumine; Creatine; Glucose; Protein toàn phần, Ure, Axit Uric,...(mỗi chất)	21.800
9	Định lượng Tryglyceride hoặc Phospholipid hoặc Lipid toàn phần hoặc Cholesterol toàn phần hoặc HDL-Cholesterol hoặc LDL-Cholesterol	27.300
10	Gama GT	19.500
11	Amphetamin (định tính)	43.700
12	Marijuana (định tính)	43.700
13	Opiate định tính	43.700
14	Tế bào cận nước tiểu hoặc cận Adis	43.700
15	Tổng phân tích nước tiểu	27.800
16	Anti-HCV (nhanh)	55.400
17	HBsAg (nhanh)	55.400
18	Hồng cầu, bạch cầu trong phân soi trực tiếp	39.500
19	Ký sinh trùng/ Vi nấm soi tươi	43.100

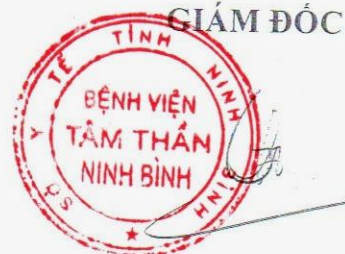
STT	DANH MỤC	VND
	E. Thăm dò chức năng	
1	Điện não đồ	68.300
2	Điện tâm đồ	35.400
3	Lưu huyết não	46.000
4	Test Raven/Gille	27.000
5	Test Tâm lý BECK/ZUNG	22.000
6	Test Tâm lý MMPI/ WAIS/ WICS	32.000
7	Test trắc nghiệm tâm lý	32.000
8	Tes WAIS/ WICS	37.000
IV	THU KHÁC	
1	Cấp lại giấy ra viện (tính 1 giấy)	30.000
2	Sao hồ sơ bệnh án (kể cả bệnh án chuyển về xã lấy thuốc) tính 1 bệnh án	70.000
3	Tạm thu mọi đối tượng bệnh nhân vào viện (trừ người bệnh có thẻ BHYT được chi trả 100%)	800.000

Người bệnh không phải nộp bất kỳ khoản nào khác ngoài các chi phí phải nộp đã in trong phiếu thanh toán.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

Nơi nhận

- Sở Y tế, BHXH tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám đốc, các Khoa phòng (để TH)
- Thông báo tại nơi Khám chữa bệnh;
- Lưu TC-KT, KHTH-ĐD, VT.



Dương Thị Quỳnh Hoa